

Số: 22/2020/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 18 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 460/2019/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: anh **Trần Quang C**, sinh năm 1992.

Địa chỉ cư trú: XDL, xã BL, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- *Bị đơn*: chị **Nguyễn Cẩm T**, sinh năm 1997.

Địa chỉ cư trú: ấp TK, xã TM, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Quang C và Nguyễn Cẩm T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung Trần Quang T, sinh ngày 25/8/2015 cho anh Trần Quang C tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Cẩm T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về quan hệ tài sản: Anh C và chị T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn anh Trần Quang C tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) anh C đã nộp theo biên lai thu số 0015800 ngày 16/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TO, còn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) hoàn trả cho anh C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
 - VKSND huyện TO;
 - THA Dân sự huyện TO;
 - UBND xã TM, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long
- Giấy chứng nhận kết hôn số 21 ngày 07/4/2017
- Đương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Phương